

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT TỈNH TN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lâm Tấn Nhàn.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lê Văn Thuận.**

2. Ông **Phạm Văn Tài.**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Nguyễn** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Công Tiến** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2021/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 13/7/2021, Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 03/TB-TA ngày 27/7/2021 và Thông báo về việc mở phiên tòa số 04/TB-TA ngày 10/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HVD**, sinh năm 1988 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 12, khu phố Hòa Hội, phường An Hòa, thị xã TB, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam, Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Con ông HVDu và bà HTKL; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án: Không có.

- Tiền sự:

+Theo Quyết định số 53/QĐ-TA ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện TB (nay là Tòa án nhân dân thị xã TB), tỉnh TN đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN với thời hạn là 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 25/11/2018, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+Theo Quyết định số 40/QĐ-TA ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện TB (nay là Tòa án nhân dân thị xã TB), tỉnh TN đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN với thời

hạn là 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 03/12/2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

- Nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 366/2010/HSPT ngày 22/7/2010 của Tòa án nhân dân Tp.HCM đã xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đã chấp hành xong bản án ngày 25/8/2011.

- Bị tạm giữ ngày 31/12/2020, tạm giam ngày 06/01/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

HVD là đối tượng sử dụng ma túy. Vào lúc 09 giờ ngày 31/12/2020, D từ nhà ở phường An Hòa, thị xã TB, tỉnh TN đi một mình đến phường LH, thị xã HT, tỉnh TN để chuộc lại mô tô, biển số 52F2-6745 mà D đã cầm cố trước đó. Sau khi chuộc lại xe, D liên hệ với người bạn tên B quen qua mạng xã hội (không rõ họ tên và địa chỉ) nhờ B mua giúp 400.000 đồng ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến đường Phạm Hùng, khu vực khu phố 2, phường LH, thị xã HT thì bị lực lượng Công an thị xã HT dừng xe kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của D 01 đoạn ống hút hàn kín hai đầu chứa chất rắn màu trắng, được niêm phong ký hiệu M.

Tại Kết luận giám định số 2040/KL-KTHS ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,5765 gam.

Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Đối với người đàn ông tên B mua ma túy cho D hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 75/CT-VKSHT ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN đã truy tố bị cáo HVD về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo HVD phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo HVD từ 01 năm 03 tháng tù đến 02 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có tài sản.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý

vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo D nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo nhận thức việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để sớm đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã HT, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 31/12/2020, HVD có hành vi tàng trữ trái phép 0,5765 gam chất ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo HVD đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và lời luận tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng ma túy sẽ làm lây truyền các căn bệnh thế kỷ như HIV và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nhưng bất chấp hậu quả bị cáo mua ma túy về tàng trữ để sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng:

01 gói niêm phong ghi vụ số: 2040/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên NTTM, trợ lý LNN và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, khối lượng sau giám định 0,4382 gam cần tịch thu tiêu hủy.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận 01 điện thoại di động

hiệu Nokia, màu đen của bị cáo không dùng để liên lạc mà trực tiếp gặp người tên B để nhờ mua ma túy giúp nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo HVD phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**1.** Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **HVD 01** (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2020.

**2.** Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số: 2040/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên NTTM, trợ lý LNN và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, khối lượng sau giám định 0,4382 gam.

- Trả lại cho bị cáo HVD 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 355774109592494, đã qua sử dụng.

**3.** Về án phí: Bị cáo HVD phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1
- UBND phường nơi bị cáo cư trú; ;
- TAND tỉnh TN.
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TN;
- VKSND huyện HT.
- CCTHADS huyện HT.
- THA phạt tù.
- Lưu.

**Lâm Tấn Nhàn**